

THÔNG TƯ

Hướng dẫn xử lý tang vật là động vật rừng sau khi xử lý tịch thu

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP, ngày 3 tháng 1 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 32/2006/NĐ-CP, ngày 30 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm;

Căn cứ Nghị định số 159/2007/NĐ-CP, ngày 30 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản,

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn việc xử lý tang vật là động vật rừng sau khi xử lý tịch thu trong các vụ vi phạm hành chính như sau:

A. HƯỚNG DẪN CHUNG

I. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh: Thông tư này hướng dẫn trình tự, thủ tục, phương thức xử lý tang vật là động vật rừng sau khi xử lý tịch thu của các vụ xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản.

2. Đối tượng áp dụng: cá nhân, tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài; cá nhân, tổ chức nước ngoài có hoạt động liên quan đến xử lý động vật rừng sau khi xử lý tịch thu trên lãnh thổ Việt Nam.

Trường hợp Điều ước quốc tế mà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác thì áp dụng theo quy định của Điều ước quốc tế đó.

II. GIẢI THÍCH MỘT SỐ THUẬT NGỮ

1. Động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm trong nước gồm những loài động vật nhóm IB, IIB thuộc Danh mục các loài động vật nguy cấp, quý, hiếm trong nước theo quy định hiện hành của Chính phủ.

2. Động vật hoang dã nguy cấp nhập khẩu là những loài quy định tại các Phụ lục I, và II của Công ước về Buôn bán quốc tế các loài động vật hoang dã nguy cấp (sau đây viết tắt là Công ước CITES) do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công bố.

3. Động vật rừng thông thường là những loài động vật không thuộc các khoản 1 và 2 mục này.

4. Nơi cư trú tự nhiên của động vật rừng là môi trường tự nhiên, nơi mà động vật rừng đó sinh sống trước khi bị săn bắt.

5. Tiêu huỷ là việc huỷ diệt toàn bộ hay một phần cơ thể của động vật rừng bằng cách thiêu đốt hoặc đào hố chôn lấp.

6. Bộ phận cơ thể của động vật rừng là các thành phần thuộc cơ thể của động vật rừng như chi, xương, sừng, da, lông, ngà, móng, vẩy, răng và các bộ phận khác của động vật rừng được tách rời từ cơ thể động vật rừng, chưa qua chế biến.

7. Sản phẩm từ động vật rừng là sản phẩm được chế biến từ nguyên liệu là động vật rừng hoặc bộ phận cơ thể của động vật rừng.

8. Tang vật trong Thông tư này bao gồm động vật rừng còn sống, đã chết, bộ phận, sản phẩm của chúng đã có quyết định xử lý tịch thu trong các vụ xử phạt vi phạm hành chính.

B. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ TANG VẬT SAU KHI XỬ LÝ TỊCH THU

Việc áp dụng các biện pháp xử lý tang vật được thực hiện theo nguyên tắc: áp dụng các biện pháp xử lý tang vật từ trên xuống dưới, khi không xử lý được bằng biện pháp trước mới xem xét áp dụng biện pháp kế tiếp; thực hiện các biện pháp xử lý tang vật phải đảm bảo các điều kiện của biện pháp xử lý đó theo hướng dẫn tại Mục II Phần C Thông tư này.

I. XỬ LÝ TANG VẬT LÀ ĐỘNG VẬT RỪNG CÒN SỐNG THUỘC LOÀI NGUY CẤP, QUÝ, HIẾM TRONG NƯỚC

1. Tang vật là động vật rừng còn sống thuộc nhóm IB được xử lý bằng một trong những biện pháp dưới đây:

- a) Thả lại nơi cư trú tự nhiên.
- b) Trong trường hợp động vật rừng bị thương, ốm, yếu cần cứu hộ thì chuyển giao cho Trung tâm cứu hộ động vật.
- c) Chuyển giao cho các cơ sở nghiên cứu khoa học (bao gồm cả cơ sở nghiên cứu nhân giống), giáo dục môi trường.
- d) Bán cho các vườn thú, đơn vị biểu diễn nghệ thuật, cơ sở gây nuôi động vật hợp pháp theo quy định của pháp luật.
- đ) Tiêu huỷ các cá thể động vật rừng mang bệnh hoặc trong trường hợp không xử lý được bằng các biện pháp trên.

2. Tang vật là động vật rừng còn sống thuộc Nhóm IIB được xử lý bằng một trong những biện pháp dưới đây:

- a) Thả lại nơi cư trú tự nhiên.
- b) Trong trường hợp động vật rừng bị thương, ốm, yếu cần cứu hộ thì chuyển giao cho Trung tâm cứu hộ động vật.
- c) Chuyển giao cho các cơ sở nghiên cứu khoa học (bao gồm cả cơ sở nghiên cứu nhân giống), giáo dục môi trường.
- d) Bán cho các vườn thú; đơn vị biểu diễn nghệ thuật; cơ sở gây nuôi sinh sản động vật; tổ chức, cá nhân kinh doanh động vật rừng hợp pháp theo quy định của pháp luật.
- đ) Tiêu huỷ các cá thể động vật rừng mang bệnh hoặc trong trường hợp không xử lý được bằng các biện pháp trên.

II. XỬ LÝ TANG VẬT LÀ ĐỘNG VẬT RỪNG THUỘC LOÀI NGUY CẤP, QUÝ, HIẾM TRONG NƯỚC ĐÃ CHẾT HOẶC BỘ PHẬN CƠ THỂ, SẢN PHẨM CỦA CHÚNG

1. Tang vật là động vật rừng đã chết hoặc bộ phận của chúng thuộc nhóm IB được xử lý bằng một trong những biện pháp dưới đây:

a) Chuyển giao cho cơ quan khoa học, cơ sở đào tạo, giáo dục môi trường, bảo tàng chuyên ngành, cơ quan quản lý chuyên ngành, trung tâm cứu hộ loài đó để làm tiêu bản hoặc chuyển giao cơ sở y tế để nghiên cứu, bào chế thuốc.

b) Tiêu huỷ trong trường hợp tang vật mang bệnh hoặc không xử lý được bằng biện pháp trên.

2. Tang vật là động vật rừng đã chết hoặc bộ phận của chúng thuộc nhóm IIB được xử lý bằng một trong những biện pháp dưới đây:

a) Chuyển giao cho cơ quan khoa học, cơ sở đào tạo, giáo dục môi trường, bảo tàng chuyên ngành, cơ quan quản lý chuyên ngành, trung tâm cứu hộ loài đó để làm tiêu bản hoặc chuyển giao cơ sở y tế để nghiên cứu, bào chế thuốc.

b) Bán cho các tổ chức, cá nhân được phép kinh doanh theo quy định của pháp luật.

c) Tiêu huỷ trong trường hợp tang vật mang bệnh hoặc không xử lý được bằng các biện pháp trên.

III. XỬ LÝ TANG VẬT LÀ ĐỘNG VẬT HOANG DÃ CÒN SỐNG THUỘC LOÀI NGUY CẤP NHẬP KHẨU VÀO VIỆT NAM THUỘC PHỤ LỤC CỦA CÔNG ƯỚC CITES

1. Tang vật là động vật hoang dã còn sống thuộc Phụ lục I được xử lý như sau:

a) Trả lại nước xuất khẩu hoặc nước tái xuất khẩu theo quy định của Công ước CITES.

b) Trong trường hợp bị thương, ốm, yếu cần cứu hộ thì chuyển cho Trung tâm cứu hộ động vật tại Việt Nam.

c) Chuyển giao cho các cơ sở nghiên cứu khoa học (bao gồm cả cơ sở nghiên cứu nhân giống), giáo dục môi trường trong và ngoài nước.

d) Bán cho các vườn thú; đơn vị biểu diễn nghệ thuật; cơ sở gây nuôi sinh sản động vật đã được thành lập theo quy định pháp luật hiện hành.

đ) Tiêu huỷ các cá thể động vật rừng mang bệnh hoặc trong trường hợp không xử lý được bằng các biện pháp trên.

2. Tang vật là động vật hoang dã còn sống thuộc Phụ lục II được xử lý như sau:

- a) Trả lại nước xuất khẩu hoặc nước tái xuất khẩu theo quy định của Công ước CITES.
- b) Trong trường hợp bị thương, ốm, yếu cần cứu hộ thì chuyển cho Trung tâm cứu hộ động vật tại Việt Nam.
- c) Chuyển giao cho các cơ sở nghiên cứu khoa học (bao gồm cả cơ sở nghiên cứu nhân giống), giáo dục môi trường trong và ngoài nước.
- d) Bán cho các vườn thú; đơn vị biểu diễn nghệ thuật; cơ sở gây nuôi sinh sản động vật; tổ chức, cá nhân kinh doanh động vật rừng hợp pháp theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp tổ chức, cá nhân mua để xuất khẩu, thì việc xuất khẩu phải thực hiện theo quy định của Công ước CITES.
- đ) Tiêu huỷ các cá thể động vật rừng mang bệnh hoặc trong trường hợp không xử lý được bằng các biện pháp trên.

IV. XỬ LÝ TANG VẬT LÀ ĐỘNG VẬT HOANG DÃ THUỘC LOÀI NGUY CẤP ĐÃ CHẾT, BỘ PHẬN CƠ THỂ, SẢN PHẨM CỦA CHÚNG NHẬP KHẨU VÀO VIỆT NAM THUỘC PHỤ LỤC CỦA CÔNG ƯỚC CITES

1. Tang vật thuộc Phụ lục I được xử lý như sau:

- a) Trả lại nước xuất khẩu hoặc nước tái xuất khẩu theo quy định của Công ước CITES.
- b) Chuyển giao cho cơ quan khoa học, cơ sở đào tạo, giáo dục môi trường, bảo tàng chuyên ngành, cơ quan quản lý chuyên ngành, trung tâm cứu hộ loài đó để làm tiêu bản.
- c) Tiêu huỷ trong trường hợp tang vật mang bệnh hoặc không xử lý được bằng các biện pháp trên.

2. Tang vật thuộc Phụ lục II được xử lý như sau:

- a) Trả lại nước xuất khẩu hoặc nước tái xuất khẩu theo quy định của Công ước CITES.
- b) Chuyển giao cho cơ quan khoa học, cơ sở đào tạo, giáo dục môi trường, bảo tàng chuyên ngành, cơ quan quản lý chuyên ngành, trung tâm cứu hộ loài đó để làm tiêu bản hoặc chuyển giao cho cơ sở y tế để nghiên cứu, bào chế thuốc.